TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH PHƯỚC** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **42**/2024/QĐST-HNGĐ	*Ninh Phước, ngày **08** tháng **4** năm **2024***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 196/2023/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Châu S, sinh năm 1959.
- *Bị đơn:* Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1954.

Cùng cư trú: Thôn Phước An 1, xã Phước Vinh, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Phan Thế V, sinh năm: 1992.

Nơi cư trú: Thôn Phước An 1, xã Phước Vinh, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Phan Văn Đ và bà Phạm Thị Châu S cùng xác nhận các thửa đất số 319 và 320 (nay là các thửa đất số 320a, 319, 320 và 320b) tờ bản đồ địa chính số 22 xã Phước Vinh với tổng diện tích là 28.778,9m^2 (theo trích lục bản đồ địa chính số: 272, ngày 22/3/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận – Chi nhánh Ninh Phước) là tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân.

2.2 Bà Phạm Thị Châu S được quyền quản lý sử dụng thửa đất số 320, diện tích 14.085,95m^2 (theo trích lục bản đồ địa chính số: 272, ngày 22/3/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận – Chi nhánh Ninh Phước); Vị trí tứ cận thửa 320:

Phía Đông giáp thửa 319 và đường bộ cao tốc Bắc – Nam;

Phía Tây giáp Hoang đồi núi;

Phía Bắc giáp thửa 242a, 243, 244 và đường đi;

Phía Nam giáp thửa số 320b.

2.3 Bà Phạm Thị Châu S được quyền quản lý sử dụng thửa đất số 319, diện tích 251m^2 (theo trích lục bản đồ địa chính số: 272, ngày 22/3/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận – Chi nhánh Ninh Phước); Vị trí tứ cận thửa 319:

Phía Đông giáp đường bộ cao tốc Bắc – Nam;

Phía Tây giáp thửa số 320;

Phía Bắc giáp thửa số 320;

Phía Nam giáp đường bộ cao tốc Bắc – Nam.

2.4 Ông Phan Văn Đ được quyền quản lý sử dụng thửa đất số 320b, diện tích 9.564,95m^2 (theo trích lục bản đồ địa chính số: 272, ngày 22/3/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận – Chi nhánh Ninh Phước); Vị trí tứ cận thửa 320b:

Phía Đông giáp đường bộ cao tốc Bắc – Nam;

Phía Tây giáp Hoang đồi núi;

Phía Bắc giáp thửa 320;

Phía Nam giáp thửa số 320a.

2.5 Ông Phan Văn Đ được quyền quản lý sử dụng thửa đất số 320a, diện tích 4.877m^2 (theo trích lục bản đồ địa chính số: 272, ngày 22/3/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận – Chi nhánh Ninh Phước); Vị trí tứ cận thửa 320a:

Phía Đông giáp đường bộ cao tốc Bắc – Nam;

Phía Tây giáp Hoang đồi núi;

Phía Bắc giáp thửa 320b;

Phía Nam giáp đất bà Trương Thị Tâm.

2.6 Bà Phạm Thị Châu S và ông Phan Văn Đ có nghĩa vụ liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục xin cấp quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

2.7 Đối với phần tài sản trên đất các bên không tranh chấp.

2.8 Về chi phí tố tụng: Bà Phạm Thị Châu S đồng ý chịu toàn bộ, bà S đã nộp đủ.

2.9 Về án phí : Ông Đ và bà S được miễn toàn bộ án phí do thuộc đối tượng người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ninh Phước;
- Đương sự;
- CCTHADS huyện Ninh Phước;
- TAND tỉnh Ninh thuận;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Cốc